

- 1. Học phần:** **THỊ TRƯỜNG VÀ CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH**  
**(FINANCIAL MARKETS AND INSTITUTIONS)**
- 2. Mã học phần:** **FIN2001**
- 3. Ngành:** **Quản trị kinh doanh**
- 4. Khối lượng học tập:** 3 tín chỉ.
- 5. Mục đích học phần**

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các thành phần chủ yếu và mối quan hệ giữa các thành phần này trong hệ thống tài chính. Cụ thể, sinh viên sẽ được trang bị kiến thức nền tảng về thị trường tài chính, bao gồm thị trường tiền tệ, thị trường trái phiếu, thị trường cổ phiếu và thị trường chứng khoán phái sinh. Đồng thời, học phần cũng giới thiệu đến người học các định chế tài chính, bao gồm ngân hàng thương mại và các định chế tài chính phi ngân hàng. Ngoài ra, người học sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về lãi suất - một yếu tố quan trọng của thị trường tài chính và kiến thức cơ bản về hoạt động của ngân hàng trung ương.

### **6. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

TT	Mã CDR của học phần	Tên chuẩn đầu ra
1	CLO1	Giải thích được chức năng, đặc điểm, chủ thể tham gia và cơ chế hoạt động của thị trường tiền tệ, thị trường trái phiếu, thị trường cổ phiếu và thị trường chứng khoán phái sinh.
2	CLO2	Giải thích được chức năng của ngân hàng trung ương và việc sử dụng các công cụ khác nhau trong điều hành chính sách tiền tệ.
3	CLO3	Điều giải được các lý thuyết xác định lãi suất và giải thích được mối quan hệ giữa lãi suất, rủi ro và kỳ hạn
4	CLO4	Phân biệt được các công cụ nợ ngắn hạn và dài hạn, các công cụ mà doanh nghiệp sử dụng để huy động vốn, các công cụ chứng khoán phái sinh
5	CLO5	Phân tích được các loại rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào các công cụ tài chính
6	CLO6	Phân biệt được các loại định chế tài chính, bao gồm: - Ngân hàng thương mại và các hoạt động của ngân hàng thương mại; - Các tổ chức tiết kiệm, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, quỹ hưu trí, ngân hàng đầu tư, quỹ đầu tư và các đặc điểm cơ bản của các định chế này.
7	CLO7	Tổng hợp thông tin thích hợp từ các nguồn tài liệu khác nhau liên quan đến thị trường tài chính
8	CLO8	Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, viết báo cáo và thuyết trình

Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình

CĐR học phần/ CĐR chương trình	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X											
CLO2	X											
CLO3	X											
CLO4	X											
CLO5	X											
CLO6	X											
CLO7												
CLO8												
Tổng hợp theo học phần	X											

## 7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp.
- Sinh viên phải chuẩn bị cho buổi học trên lớp bằng cách đọc trước các tài liệu mỗi chương theo yêu cầu.
- Sinh viên phải tích cực thu thập và tổng hợp các bài viết liên quan đến các chủ đề trong chương trình môn học, thảo luận nhóm và thuyết trình.
- Chuẩn bị câu hỏi và bài tập.

## 8. Tài liệu học tập

### 8.1 Giáo trình

TL1. Financial Institutions, Markets & Money; David S. Kidwell, David W. Blackwell, David A. Whidbee, Richard W. Sias; John Wiley & Sons (2012).

TL2. Financial Markets and Institutions; Jeff Madura; South-Western Cengage Learning (2010).

TL3. Financial Markets and Institutions; Federic S. Mishkin, Stanley G. Eakins; Pearson (2012).

### 8.2 Tài liệu tham khảo:

TK1. Financial Institutions, Instruments & Markets; Christopher Viney; McGraw-Hill (2012).

9. **Thang điểm:** Theo thang điểm tín chỉ.

## 10. Nội dung chi tiết học phần

## CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG TÀI CHÍNH

- 1.1. Hệ thống tài chính**
  - 1.1.1 Khái quát hệ thống tài chính
  - 1.1.2 Các thành phần của hệ thống tài chính
- 1.2. Thị trường tài chính**
  - 1.2.1 Chức năng của thị trường tài chính
  - 1.2.2 Phân loại thị trường tài chính
- 1.3. Định chế tài chính**
  - 1.3.1 Chức năng của định chế tài chính
  - 1.3.2 Phân loại định chế tài chính
- 1.4. Ngân hàng trung ương**
  - 1.4.1 Chức năng của ngân hàng trung ương
  - 1.4.2 Các hoạt động của ngân hàng trung ương

## CHƯƠNG 2. LÃI SUẤT

- 2.1. Đo lường lãi suất**
  - 2.1.1 Giá trị hiện tại
  - 2.1.2 Lãi suất hoàn vốn (Yield to Maturity)
  - 2.1.3 Lãi suất hiện hành (Current Yield)
  - 2.1.4 Lãi suất chiết khấu (Yield on a Discount Basis)
- 2.2. Phân biệt các loại lãi suất**
  - 2.2.1 Lãi suất đơn và lãi suất kép
  - 2.2.2 Lãi suất thực và lãi suất danh nghĩa
- 2.3. Cấu trúc rủi ro của lãi suất**
  - 2.3.1 Rủi ro vỡ nợ
  - 2.3.2 Rủi ro thanh khoản
  - 2.3.3 Tác động của thuế thu nhập
- 2.4. Cấu trúc kỳ hạn của lãi suất**
  - 2.4.1 Đường cong lãi suất (Yield Curves)
  - 2.4.2 Lý thuyết dự tính (Expectations Theory)
  - 2.4.3 Lý thuyết thị trường phân cách (Segmented Markets Theory)
  - 2.4.4 Lý thuyết phần bù thanh khoản (Liquidity Premium Theory)

## CHƯƠNG 3 THỊ TRƯỜNG CÔNG CỤ NỢ

- 3.1. Tổng quan về thị trường công cụ nợ**
  - 3.1.1 Vai trò của thị trường công cụ nợ
  - 3.1.2 Các chủ thể tham gia vào thị trường công cụ nợ
- 3.2. Các công cụ trên thị trường tiền tệ**
  - 3.2.1 Đặc trưng của các công cụ trên thị trường tiền tệ
  - 3.2.2 Tín phiếu kho bạc
  - 3.2.3 Thương phiếu
  - 3.2.4 Chứng chỉ tiền gửi
  - 3.2.5 Hợp đồng mua lại
  - 3.2.6 Hối phiếu được chấp nhận
  - 3.2.7 Eurodollars

- 3.3. Thị trường trái phiếu chính phủ**
  - 3.3.1 Các loại trái phiếu chính phủ
  - 3.3.2 Đầu thầu trái phiếu chính phủ
  - 3.3.3 Giao dịch trái phiếu chính phủ
- 3.4. Thị trường trái phiếu chính quyền địa phương**
  - 3.4.1 Các loại trái phiếu chính quyền địa phương
  - 3.4.2 Đặc điểm của trái phiếu chính quyền địa phương
  - 3.4.3 Giao dịch trái phiếu chính quyền địa phương
- 3.5. Thị trường trái phiếu công ty**
  - 3.5.1 Các loại trái phiếu công ty
  - 3.5.2 Thị trường sơ cấp của trái phiếu công ty
  - 3.5.3 Thị trường thứ cấp của trái phiếu công ty

## **CHƯƠNG 4 THỊ TRƯỜNG VỐN CỔ PHẦN**

- 4.1. Tổng quan về thị trường vốn cổ phần**
  - 4.1.1 Vai trò của thị trường vốn cổ phần
  - 4.1.2 Các chủ thể tham gia vào thị trường vốn cổ phần
  - 4.1.3 Các hình thức tổ chức của thị trường cổ phiếu
- 4.2. Khái quát về công ty cổ phần và cổ phiếu**
- 4.3. Các loại cổ phiếu**
  - 4.3.1 Cổ phiếu thường
  - 4.3.2 Cổ phiếu ưu đãi
  - 4.3.3 Chứng khoán có khả năng chuyển đổi

## **CHƯƠNG 5 THỊ TRƯỜNG CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH**

- 5.1. Khái quát về công cụ tài chính phái sinh**
- 5.2. Thị trường công cụ tài chính phái sinh**
  - 5.2.1 Khái quát về thị trường các công cụ tài chính phái sinh
  - 5.2.2 Một số mô hình tổ chức thị trường công cụ tài chính phái sinh
- 5.3. Thị trường kỳ hạn và thị trường tương lai**
  - 5.3.1 Sự khác nhau giữa hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng tương lai
  - 5.3.2 Các công cụ trên thị trường tương lai
  - 5.3.3 Các chủ thể tham gia vào thị trường tương lai
- 5.4. Thị trường quyền chọn**
  - 5.4.1 Các loại quyền chọn
  - 5.4.2 Lợi nhuận và lỗ của hợp đồng quyền chọn
  - 5.4.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến phí quyền chọn
- 5.5. Thị trường hoán đổi**

## **CHƯƠNG 6 NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**

- 6.1. Lịch sử hình thành và phát triển của ngân hàng thương mại**
- 6.2. Chức năng của ngân hàng thương mại**
- 6.3. Các hoạt động của ngân hàng thương mại**
  - 6.3.1 Nguồn vốn

- 6.3.2 Sử dụng vốn
- 6.3.3 Các hoạt động ngoại bảng

## CHƯƠNG 7

### CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH PHI NGÂN HÀNG

#### **7.1. Công ty tài chính**

- 7.1.1 Các loại công ty tài chính
- 7.1.2 Nguồn vốn và sử dụng vốn
- 7.1.3 Rủi ro

#### **7.2. Công ty bảo hiểm**

- 7.2.1 Nguyên tắc hoạt động của công ty bảo hiểm
- 7.2.2 Các loại công ty bảo hiểm
- 7.2.3 Rủi ro

#### **7.3. Quỹ hưu trí**

- 7.3.1 Tổng quan về quỹ hưu trí
- 7.3.2 Quản trị quỹ hưu trí
- 7.3.3 Hoạt động của quỹ hưu trí

#### **7.4. Ngân hàng đầu tư**

#### **7.5. Quỹ đầu tư**

- 7.5.1 Quỹ tương hỗ
- 7.5.2 Hedge funds

#### **7.6. Các định chế tài chính phi ngân hàng khác**

### **11. Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra (CLO) và nội dung (chương) học phần**

Chương thứ	Tên chương	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Tổng quan về hệ thống tài chính	X	X		X		X	X	X
2	Lãi suất			X		X		X	X
3	Thị trường công cụ nợ	X			X			X	X
4	Thị trường vốn cổ phần	X			X			X	X
5	Thị trường công cụ tài chính phái sinh	X			X			X	X
6	Ngân hàng thương mại		X					X	X
7	Các định chế tài chính phi ngân hàng		X					X	X

**12. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)**

STT	Mã	Tên phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)	Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	<b>TLM1</b>	Giải thích cụ thể	Explicit Teaching	1	X	X	X	X	X		
2	<b>TLM2</b>	Thuyết giảng	Lecture	1	X	X	X	X	X	X	
3	<b>TLM3</b>	Tham luận	Guest lecture	1							
4	<b>TLM4</b>	Giải quyết vấn đề	Problem Solving	2							
5	<b>TLM5</b>	Tập kích não	Brainstorming	2			X	X			X
6	<b>TLM6</b>	Học theo tình huống	Case Study	2							
7	<b>TLM7</b>	Đóng vai	Role play	2							
8	<b>TLM8</b>	Trò chơi	Game/ Oral Presentation	2							
9	<b>TLM9</b>	Thực tập, thực tế	Field Trip	2							
10	<b>TLM10</b>	Tranh luận	Debates	3							X
11	<b>TLM11</b>	Thảo luận	Discussion	3							
12	<b>TLM12</b>	Học nhóm	Teamwork Learning	3	X	X	X	X	X	X	X
13	<b>TLM13</b>	Câu hỏi gợi mở	Inquiry	4							
14	<b>TLM14</b>	Dự án nghiên cứu	Research Project/ Independent Study	4							
15	<b>TLM15</b>	Học trực tuyến	TBA	5							
16	<b>TLM16</b>	Bài tập ở nhà	Work Assigment	6							
17	<b>TLM17</b>	Khác		7							

**13. Phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ cho 3 tín chỉ (1 tín chỉ = 15 tiết)**

Chương thứ	Tên chương	Số tiết tín chỉ			Phương pháp giảng dạy
		Lý thuyết	Thực hành/ thảo luận <sup>(*)</sup>	Tổng số	
1	Tổng quan về hệ thống tài chính	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM5, TLM10, TLM12
2	Lãi suất	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM5, TLM10, TLM12
3	Thị trường công cụ nợ	6	3	9	TLM1, TLM2, TLM5, TLM12
4	Thị trường vốn cổ phần	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM12
5	Thị trường công cụ tài chính phái sinh	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM12
6	Ngân hàng thương mại	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM5, TLM10, TLM12
7	Các định chế tài chính phi ngân hàng	4	2	6	TLM1, TLM2, TLM5, TLM10, TLM12
	<b>Tổng</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>45</b>	

*Ghi chú: Số giờ thực hành/ thảo luận trên thực tế sẽ bằng số tiết thực hành/ thảo luận trên thiết kế x 2.*

**14. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp đánh giá**

STT	Mã	Tên phương pháp đánh giá	Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	AM1	Đánh giá chuyên cần	Attendance Check	1						X	X
2	AM2	Đánh giá bài tập	Work Assignment	1		X	X				
3	AM3	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentation	1	X	X	X		X		X
4	AM4	Đánh giá hoạt động	Performance test	2							
5	AM5	Nhật ký thực tập	Journal and blogs	2							
6	AM6	Kiểm tra tự luận	Essay	2							
7	AM7	Kiểm tra trắc nghiệm	Multiple choice exam	2	X	X	X	X	X		
8	AM8	Bảo vệ và thi vấn đáp	Oral Exam	2							
9	AM9	Báo cáo	Written Report	2							
10	AM10	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentation	3							
11	AM11	Đánh giá làm việc nhóm	Teamwork Assessment	3							
12	AM12	Báo cáo khóa luận	Graduation Thesis/ Report	3							
13	AM13	Khác		4							

**15. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá**

STT	Tuần	Nội dung	Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ (%)	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	2,4,6,7,9,12,14,15	Chương 1,2,3,4,5,6,7	AM1	10%						X	X	
2	3,5	Chương 2,3	AM2	10%			X	X				
3	2,4,6,7,9,12,14,15	Chương 1,2,3,4,5,6,7	AM3	20%	X	X	X	X	X			X
4	Theo lịch	Toàn bộ	AM7	60%	X	X	X	X	X			
<b>Tổng cộng</b>				100%	X/X							

**Xác nhận của Khoa/Bộ môn**